

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS-ST
Ngày 28 – 02 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hải Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Triều My;

2. Bà Phạm Tú Nhi;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1984, tại tỉnh V. Hộ khẩu thường trú: Tổ 22, khóm 2, phường C, thị xã B, tỉnh V. Tạm trú: Tổ 15, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn X, sinh năm 1960 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1960; bị cáo có 01 anh ruột sinh năm 1980. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2021 cho đến nay; bị cáo vắng mặt tại phiên tòa (đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Người chứng kiến: Bà Nguyễn Thị Minh H; vắng mặt (đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T và đối tượng tên Bò (không rõ nhân thân lai lịch) là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Trong tháng 9 năm 2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T gặp mặt và nói với đối tượng tên Bò khi nào có ma túy thì lấy cho T

200.000 đồng rồi mang đến Công ty TNHH L thuộc khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B, nơi T làm việc để giao cho T. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/10/2021, có 02 đối tượng thanh niên không rõ nhân thân lai lịch đến công Công ty TNHH L vào chốt bảo vệ gặp chị Nguyễn Thị Minh H đang trực bảo vệ tại công, đối tượng này đưa cho chị H một gói thuốc lá hiệu Thăng Long màu vàng và nhờ giao cho Nguyễn Minh T. Do công ty đang hoạt động theo hình thức 3 tại chỗ nên chị H yêu cầu người thanh niên để bao thuốc lá lên bàn nhận đồ gửi từ bên ngoài. Sau đó, chị H gọi T đến bàn để nhận bao thuốc lá. Khi T lấy bao thuốc lá cầm trên tay, chị H thấy bao thuốc không còn nguyên vẹn nên nghi ngờ và yêu cầu T mở gói thuốc lá ra để kiểm tra thì phát hiện bên trong có 01 gói nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, nghi vấn là ma túy nên chị H tiến hành lập biên bản sự việc và mời công an phường Đ, thành phố D, tỉnh B đến làm rõ. T khai nhận là ma túy đá do T mua về để sử dụng. Công an phường Đ, thành phố D, tỉnh B tiến hành lập biên bản bắt người trong trường hợp phạm tội quả tang và đưa tất cả về trụ sở làm việc. Sau đó chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 07/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Dĩ An ra quyết định tạm giữ Nguyễn Minh T để điều tra làm rõ.

Tang vật thu giữ:

- 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Thăng Long màu vàng.
- 01 gói nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (M= 0,1679 gam).

Kết luận giám định số 672/MT-PC09 ngày 15/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1679 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản Cáo trạng số: 43/CT-VKS-DA ngày 12/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về hình phạt:

+ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 bì thư đã niêm phong bên trong có 0,1015 gam ma túy Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Thăng Long màu vàng là công cụ dùng để cất giấu ma túy, không có giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông tên Bò đã bán ma túy cho Nguyễn Minh T hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị cáo Nguyễn Minh T nhưng đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người chứng kiến bà Nguyễn Thị Minh H vắng mặt đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Đồng thời, tại cơ quan điều tra bị cáo T, người chứng kiến H đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 290 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/10/2021; Kết luận giám định số: 672/MT-PC09 ngày 15/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và các chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/10/2021, tại công Công ty TNHH L thuộc khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B, Nguyễn Minh T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng 0,1679 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng mà không phải là nhằm mục đích mua bán, vận chuyển

hay sản xuất trái phép chất ma túy. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh, điều, khoản và điểm nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên ảnh hưởng xấu cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để có ma túy cho bản thân sử dụng đã cố ý thực hiện tội phạm.

Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy đã áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư đã niêm phong bên trong có 0,1015 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định và 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Thăng Long màu vàng dùng để cất giấu ma túy đây là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Đối với người đàn ông tên Bò đã bán ma túy cho Nguyễn Minh T hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Từ những nhận định nêu trên, nhận thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp với quy định của pháp luật nên

Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;
- Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 07/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 Bì thư đã niêm phong bên trong có 0,1015 gam ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định). Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Thăng Long màu vàng (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Nguyễn Minh T vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- PC 10 - Công an tỉnh Bình Dương;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hải Nam

